

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 31-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Đài

2. Bà Đào Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Quốc T, sinh năm 1975 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: khu phố S, phường X, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: thợ xây; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: không xác định và mẹ Nguyễn Thị T; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1980. Có 03 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2012.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không

Bị bắt quả tang ngày 24/11/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Quốc T là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 15 giờ ngày 23/11/2020, T cùng một người bạn tên N (không rõ nhân thân lai lịch) góp mỗi người 500.000 đồng để mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. T điều khiển xe mô tô Suzuki Spost RGV 120, biển số 59M1-159.99 đi từ thành phố K đến

nghĩa trang Bình Hưng Hoà thuộc phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh gặp một phụ nữ tên H (không rõ nhân thân lai lịch) để mua 1000.000 đồng được 06 gói ma túy. Sau khi mua ma túy T đưa về nhà cất giấu trong túi quần, đến khoảng 8 giờ 30 phút ngày 24/11/2020 có người tên N (không rõ nhân thân lai lịch), điện thoại cho T hỏi mua 03 gói ma túy thì T đồng ý. Lúc này T bỏ 03 gói ma túy vào bao thuốc lá rồi cất giấu vào túi quần, 03 gói ma túy còn lại T bỏ vào trong mũ bảo hiểm đội trên đầu sau đó tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 59M1-159.99 đến đoạn đường số 2A, khu công nghiệp Bàu Xéo thuộc ấp 1, xã S, B, Đồng Nai. Trong lúc đang đứng đợi để giao ma túy cho N thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 06 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Suzuki Spost RGV 120, biển số: 59M1-159.99; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số sim: 0888.212.315; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số sim: 0385.668.901 và 0332.677.970.

Tại bản kết luận giám định số 2712/KLGD-PC09 ngày 26/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình Sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,4139 gam loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKS-TB ngày 19/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Trương Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông tên N là đối tượng góp tiền mua ma túy với T do T không biết rõ tên thật, địa chỉ nơi cư trú của N, nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với người phụ nữ tên H là đối tượng bán ma túy cho T tại khu vực nghĩa trang Bình Hưng Hoà, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành thông báo cho Công an phường Bình Hưng Hoà A theo dõi, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên N quá trình điều tra T khai nhận không biết rõ tên thật, địa chỉ chính xác của N nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Quốc T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: + Đối với 01 phong bì niêm phong ma túy sau giám định số 2712/KLGD-PC09 ngày 27/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số sim: 0385.668.901 của bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã hối hận với hành vi phạm tội của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 24/11/2020 tại đoạn đường số 2A, khu công nghiệp Bàu Xéo thuộc ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, trong khi Trương Quốc T đang chuẩn bị bán 03 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,4139 gam cho đối tượng tên N (không rõ nhân thân lai lịch) thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy pháp luật nghiêm cấm, nhưng để có tiền tiêu xài, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật. Nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bản thân bị cáo thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định được chứa trong 01 phong bì niêm phong số: 2712/KLGD-PC09 ngày 27/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số sim: 0385.668.901 của bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, số sim: 0888.212.315 và số sim: 0332.677.970 là điện thoại và sim của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki Spost RGV 120 màu xanh, biển số: 59M1-159.99 do bị cáo T mua lại vào khoảng tháng 9/2020 của một người không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu xác định xe biển số 59M1-159.99 được đăng ký cho xe mô tô hiệu Honda superdream do Nguyễn Thị Ngọc Ánh, trú tại 1275D, đường 3/2, phường 16, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra do chưa làm rõ được nguồn gốc và chưa làm việc được với những người liên quan nên Cơ quan điều tra tách ra khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trương Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được chứa trong 01 phong bì niêm phong số: 2712/KLGD-PC09 ngày 27/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, có Model: TA – 1034 đã qua sử dụng, số sim: 0385.668.901.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/02/2021)

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án: Buộc bị cáo Trương Quốc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Loan Trần Hải Yến